

Bản án số: 02/ 2019/HS-ST
Ngày 08 / 04 / 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cù Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Minh Thư

Ông: Hà Mạnh Nô;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BM, tỉnh HG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BM, tỉnh HG tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện BM, tỉnh HG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 2 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2019 đối với các bị cáo:

Tô Văn M: Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 07 năm 1969; Nơi sinh: huyện LG, tỉnh BG; Nơi cư trú: Thôn 7, xã AH, huyện LG, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Con ông Tô Văn K (chết năm 2008) và con bà Nguyễn Thị N (chết năm 1990); Anh, chị, em ruột: Có 07 anh em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Vợ, con: Có vợ là Đặng Thị L, có hai con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1994; , Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo Tô Văn M hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã AH, huyện LG, tỉnh BG.

(Có mặt)

Tô Mạnh L: Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1984; Nơi sinh: huyện LG, tỉnh BG; Nơi cư trú: Thôn 8, xã AH, huyện LG, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Tô Văn K - Sinh năm 1952 và con bà Hà Thị H - Sinh năm 1960; Anh, chị, em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Có vợ là Đặng Thị L, có hai con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự : Không; Bị cáo Tô Mạnh L hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã AH, huyện LG, tỉnh BG.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Ngô Tuấn B, sinh năm 1964, tại DT, NH;
- Nơi cư trú : Tổ 3, phường MK, thị xã ĐC, tỉnh QN;
(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/12/2018 Tô Mạnh L, SN 1984, nhờ Tô Văn M, SN 1969, là chủ ruột của L lái xe ô tô BKS: 98C – 14208 (của ông Ngô Tuấn B cho L mượn) chở củ, quả chuối khô đi từ huyện TH, tỉnh HD lên cửa khẩu CP, huyện BL, tỉnh CB. Đến khoảng 15 giờ ngày 23/12/2018 trong lúc chờ L giao hàng sang xe ô tô cho lái xe phía bên Trung Quốc, thì M đi loanh quanh cửa khẩu CP và gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, nói tiếng Việt Nam (không rõ họ tên, địa chỉ ở đâu ở khu vực biên giới Việt Nam – Trung Quốc) M hỏi người phụ nữ đó “có pháo bán không”, người phụ nữ trả lời là “có, anh lấy bao nhiêu” và M trả lời là mua 2.000.000đ, (Hai triệu đồng chẵn) người phụ nữ đó nói “Anh chờ một lúc nhé sẽ có pháo” Nghe vậy Tô Văn M đứng đó đợi, còn người phụ nữ đó đi đâu không rõ, khoảng 15 phút sau thì quay lại và xách 02 bao tải và nói với M là pháo đây, hai triệu đồng mua được 20 hộp pháo và 09 quả pháo, M mở bao tải ra xem kiểm tra đúng là pháo rồi lấy 2.000.000đ (hai triệu đồng) trả cho người phụ nữ đó, rồi M xách 02 bao tải đưa để lên ca bin xe ô tô (lúc này L đang đi lấy tiền cước), sau khi giao hàng và lấy tiền cước xe xong là khoảng 18 giờ cùng ngày L đi lên xe ô tô thì thấy bao tải chứa màu xanh để ở dưới chân ghế phụ L có hỏi M là “Cái gì đây” M trả lời “Tao mua mấy quả pháo về đốt”, L hỏi tiếp “Chú không sợ Công an bắt à”, M trả lời mày để cho tao đem về, mấy quả pháo không ai để ý đâu. Lúc này L không nói gì nữa và cũng không kiểm tra là M mua với số lượng pháo bao nhiêu, loại pháo gì mà ra sau ca bin ngủ. M điều khiển xe ô tô về đến km 71+400, thuộc thôn NV, xã YP thì bị Công an huyện BM, tỉnh HG bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm 20 hộp kích thước (14cm x 14cm x15 cm), bên ngoài bọc giấy màu đỏ có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài; 09 quả dạng hình cù, đường kính to nhất 6,9 cm, bên ngoài bọc giấy màu nâu, ngoài cùng bọc bằng túi ni lông màu trắng cùng giấy phép lái xe, giấy tờ xe, xe ô tô, ... Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang đưa M, L và toàn bộ tang vật về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Mê để điều tra làm rõ.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Mê đã tiến hành cân tịnh số pháo đã thu giữ có Tổng trọng lượng của cả hai loại pháo là 29,6 kg, trong đó 20 hộp có kích thước (14cm x 14cm x15 cm), bên ngoài có giấy màu đỏ, có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài (ngghi là pháo) có tổng trọng lượng là 28 kg; 09 quả dạng hình cù, màu nâu đường kính to nhất 6,9 cm (ngghi là pháo) có tổng trọng lượng là 1,6 kg .

Ngày 24/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện BM quyết định trưng cầu giám định phòng kỹ thuật hình sự PC 09 Công an tỉnh HG để xác định mẫu vật gửi

giám định là 02 hộp có kích thước (14cm x 14cm x15 cm), bên ngoài có giấy màu đỏ, có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài kí hiệu M1, M2 và 02 quả dạng hình cù, đường kính to nhất 6,9 cm kí hiệu M3 có phải là pháo nổ hoặc pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ không?*).

Tại bản Kết luận giám định số 59/KL-PC09 ngày 28/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh HG kết luận: *Mẫu vật gửi giám định kí hiệu M1, M2, M3 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).*

Ngày 02/01/2019 Cơ quan điều tra quyết định khởi tố vụ án số 02, khởi tố bị can số 02, 03, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Tô Văn M và Tô Mạnh L.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT công an huyện đã Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 02 ngày 07/01/2019 và Quyết định xử lý vật chứng số 07 ngày 11/01/2019 trả lại cho chủ sở hữu một số đồ vật, tài liệu xác định không liên quan đến vụ án trong đó:

Trả lại cho ông Ngô Tuấn B: 01(một) xe ô tô Biển kiểm soát 98C - 142.08, nhãn hiệu FOTON, số loại THACO AUMAN C34/W340-MB1, màu sơn Xanh, Xe ô tô cũ đã qua sử dụng; 01(một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032214, mang tên TÔ MẠNH L, Biển đăng ký 98C – 142.08; 01(một) Giấy chứng nhận kiểm định số 5342751 của xe ô tô 98C – 142.08, có hiệu lực đến ngày 29/03/2019; 01(một) Chìa khóa xe ô tô.

Trả lại cho Tô Văn M: 01(một) Giấy phép lái xe số 240073241300, mang tên TÔ VĂN M; 01(một) Giấy CMND số 120968288, mang tên TÔ VĂN M.

Trả lại cho Tô Mạnh L: 01(một) Giấy CMND số 121538888, mang tên TÔ MẠNH L.

*** Số vật chứng là pháo còn lại:** Là 18 hộp pháo và 07 quả pháo dạng hình cù đã chuyển đến kho vật chứng của Công an tỉnh HG quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKSBM ngày 25/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BM đã truy tố các bị cáo Tô Văn M, Tô Mạnh L về tội “*Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKS giữ quyền công tố đã kết luận và phát biểu quan điểm của VKS về việc giải quyết vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Điều 58, Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017; Điều 2, Nghị quyết 02/2018 NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo và đề nghị HĐXX *xử phạt bị cáo Tô Văn M từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng; Xử phạt bị cáo Tô Mạnh L từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng; Hình phạt bổ sung: Không; Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật*

chứng 26,439 kg pháo trong đó 18 hộp pháo nổ có kích thước 14 cm x 14 cm x 15 cm trọng lượng 25,2 kg và 07(bảy) quả pháo nổ có dạng hình cù có trọng lượng 1,239 kg (số vật chứng hiện đang gửi tại kho vật chứng công an tỉnh HG). Về án phí các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tô Văn M, Tô Mạnh L thừa nhận cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và khai nhận nguồn gốc số pháo bị thu giữ là do trong khi bị cáo L đang trả hàng thì bị cáo M mua với một người đàn bà không biết tên tuổi, địa chỉ, số tiền M bỏ ra mua pháo của người đàn bà này là 2.000.000 đồng, mục đích mua pháo là để đốt chơi tết, sau khi mua xong bỏ lên ca bin ô tô thì L có biết nhưng chỉ hỏi M là “*Cái gì đây*” và “*Chú không sợ Công an bắt à*” song đi ngủ. Trên đường vận chuyển thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngô Tuấn B khai và xác nhận đã mua xe ô tô biển kiểm soát: 98C - 142.08 của Tô Mạnh L và thanh toán song cho L số tiền 480.000.000,đ (*Bốn trăm tám mươi triệu đồng chẵn*) nhưng chưa nhận xe vì với L có quan hệ chú cháu họ nên đã cho L mượn xe chờ nốt số hàng theo hợp đồng, trong quá trình đi giao hàng có vi phạm pháp luật dẫn đến xe bị giữ, nay đã được trả lại xe nên không có đề nghị hay ý kiến gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng đều nhất trí với quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện BM.

Bị cáo Tô Văn M, Tô Mạnh L đã nhận thấy hành vi vận chuyển pháo của mình là sai, các bị cáo rất ân hận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện gia đình các bị cáo có người là liệt sỹ và có người được tặng huân chương và còn nhiều khó khăn, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình và hứa không vi phạm pháp luật nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: ⁽²⁸⁾

[1]Về hành vi tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong điều tra, truy tố thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Căn cứ buộ c tội* : Bị cáo Tô Văn M, Tô Mạnh L đã thực hiện hành vi mua và vận chuyển hàng cấm, hành vi và lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được cơ quan điều tra thu thập, phù hợp với bản phúc cung ngày 25 tháng 02 năm 2018 của Kiểm sát viên, Viện KSND huyện BM. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực

tiếp đến trật tự quản lý của nhà nước nên cần phải xử lý một cách nghiêm minh để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Với hành vi, khối lượng pháo các bị cáo đã vận chuyển theo biên bản cân tịnh của Cơ quan điều tra lập ngày 24/12/2018 xác định tổng trọng lượng là 29,6 (*Hai mươi chín phẩy sáu*) kg và kết luận số 59/KL-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự PC09 xác định mẫu vật chứng các bị cáo vận chuyển là *loại pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ)* nên bị cáo Tô Văn M, Tô Mạnh L bị truy tố, xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015 có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm là có cơ sở và đúng với các quy định của pháp luật, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, lời khai của những người tham gia tố tụng có trong hồ sơ và quá trình tranh luận tại phiên tòa.

Cáo trạng số 01/CT/VKSBM ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát huyện Bắc Mê đã truy tố bị cáo Tô Văn M, Tô Mạnh L về tội “*Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), đồng thời luận tội tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Tô Văn M từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo bị cáo Tô Mạnh L từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Với đề nghị áp dụng và mức án như đề nghị của VKS cho các bị cáo HĐXX thấy rằng :

[3]Về đề nghị áp dụng quy định của pháp luật: Hành vi vận chuyển 29,6 kg Pháo có thuốc nổ, khi đốt phát nổ, của bị cáo, nên bị truy tố, xét xử theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 HĐXX thấy rằng việc đề nghị áp dụng trên là đúng và phù hợp.

[4]Về mức án: KSV đề nghị mức án xử phạt bị cáo Tô Văn M từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo bị cáo Tô Mạnh L từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo HĐXX thấy rằng mức án như vậy là phù hợp.

[5]Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Tô Văn M, Tô Mạnh L gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của nhà nước về trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo biết được pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng nhưng do muốn có pháo đốt chơi tết nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật thì mới có thể giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Tô Văn M là người có ý định, trực tiếp thực hiện việc tìm, thỏa thuận và bỏ tiền của mình ra mua pháo nên sẽ phải chịu mức án nặng hơn đối với bị cáo Tô Mạnh L vì bị cáo L tuy là chủ xe nhưng không biết việc mua bán pháo của M, khi biết M mua pháo để trên xe mang về sử dụng là sai trái nhưng vì nể nang là chú cháu đã không ngăn cản mà im lặng để cho M dùng phương tiện mình đang quản lý vận chuyển pháo vì vậy Tô Văn L đã bị truy tố, đưa ra xét xử cùng bị cáo M với vai trò giúp sức ở mức độ giản đơn nên mức án sẽ thấp hơn bị

cáo M.

Đối với Ngô Tuấn B là người đã mua xe ô tô Biển kiểm soát 98C-142.08 của Tô Mạnh L (*Sau đó có cho L mượn lại xe ô tô Biển kiểm soát 98C-142.08 để chở nốt số hàng theo hợp đồng*) việc mua bán là thực tế, có hợp đồng mua bán, khi M và L vận chuyển Pháo ông B không biết. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với ông B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BM không đề cập xử lý trong vụ án này nên HĐXX không xem xét.

Đối với người phụ nữ bán pháo cho M khoảng 40 tuổi, nói tiếng Việt Nam (*không rõ họ tên, địa chỉ ở đâu*) ở khu vực chợ cửa khẩu CP, huyện BL, tỉnh CB, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BM trong quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định về họ tên, địa chỉ người phụ nữ đó ở đâu do đó là khu vực cửa khẩu, nơi giao thương, có nhiều người qua lại nên không có căn cứ để điều tra xem xét. HĐXX không đề cập.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

Tài liệu trong hồ sơ thể hiện tại Bản án số 17/2014/HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh BG xét xử bị cáo Tô Mạnh L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và xử phạt 03 (Ba) năm tù giam. Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã thu thập tài liệu thể hiện bị cáo L đã thực hiện song các nghĩa vụ hiện không có án tích nên không bị coi là có án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm mà mình đã gây ra. Các bị cáo có người thân là liệt sĩ, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại vừa qua có ý thức phối hợp với cơ quan tố tụng khi được triệu tập, không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Xét thấy các bị cáo có đủ các điều kiện quy định theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018 NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước nhưng cũng đủ để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt.

[7]Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng.....” do đó các bị cáo M, L còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động chính, không có công việc làm và thu nhập ổn định... các bị cáo không có thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của mình Do đó HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]Về vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng 01(một) xe ô tô Biển kiểm soát 98C-142.08, nhãn hiệu FOTON, số loại THACO AUMAN C34/W340 -MB1, màu sơn Xanh, Xe ô tô cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032214, mang tên TÔ MẠNH L, Biển đăng ký 98C –142.08; 01(một) Giấy chứng nhận kiểm định số 5342751 của xe ô tô 98C – 142.08 có hiệu lực đến ngày 29/03/2019; 01(một) Giấy phép lái xe số 240073241300 mang tên TÔ VĂN M; 01(một) Giấy CMND số 120968288 mang tên TÔ VĂN M; 01(một) Giấy CMND số 121538888, mang tên TÔ MẠNH L; 01(một) Chìa khóa xe ô tô. Sau khi xác minh làm rõ, xác định không liên quan đến vụ án Cơ quan Điều tra Công an Huyện BM đã có Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 02 ngày 07/01/2019 và Quyết định xử lý vật chứng số 07 ngày 11/01/2019 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đúng theo quy định của pháp luật, nên HĐXX không đề cập xem xét.

Đối với vật chứng là 18 hộp pháo và 07 quả pháo dạng hình cù được Cơ quan Công an huyện BM, tỉnh HG, niêm phong trong hộp bìa catton chuyển đến kho vật chứng của Công an tỉnh HG bảo quản, HĐXX xét thấy *Số pháo thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành* nên cần áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy

[9]Về dân sự: Tại lời khai có trong hồ sơ tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay những người tham gia tố tụng khác và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Tuấn B không yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập đến

[10]Về án phí: Do bị cáo không phải bồi thường về phần dân sự nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch. Căn cứ khoản 2, Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tô Văn M và bị cáo Tô Mạnh L phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn M và bị cáo Tô Mạnh L phạm tội “*Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm*”

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58, Điều 65 BLHS năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 2, Nghị quyết 02/2018 NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

1.Xử phạt : Tô Văn M 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tô Mạnh L 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tô Văn M và bị cáo Tô Mạnh L cho Ủy ban nhân dân xã AH, huyện LG, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2.Về hình phạt bổ sung: Không

3.Về vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS 2015 tịch thu tiêu hủy 01(Một) thùng bia cát tông được niêm phong có chữ ký và đóng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BM, tỉnh HG (Bên trong có 18 (mười tám) hộp pháo nổ, mỗi hộp có kích thước 14cm x 14cm x15 cm trọng lượng là 25,2 kg và 07 (bảy) quả pháo nổ dạng hình củ, trọng lượng là 1,239 kg). Giao cho Cơ quan Công an huyện BM, tỉnh HG xử lý theo thẩm quyền toàn bộ số vật chứng nói trên hiện đang được bao quản tại Kho vật chứng thuộc Phòng PC 10 Công an tỉnh HG.

(Tình trạng vật chứng như phiếu nhập kho vật chứng số 07/PNK ngày 11/01/2019 của Phòng PC 10 Công an tỉnh HG).

4.Về trách nhiệm dân sự: Không

5.Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Tô Văn M và Tô Mạnh L, mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn);

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện BM, tỉnh HG;
- T.H.A Hình sự Công an BM;
- Cơ qua Điều tra Công an BM;
- Bị cáo, người có QLNV liên quan;
- Chi cục THADS huyện BM;
- Sở tư pháp tỉnh HG;tỉnh BG;
- Phòng PV06 CA tỉnh HG, tỉnh BG;
- UBND xã AH, huyện LG, tỉnh BG;
- UBND Phường MK, thị xã ĐT, tỉnh QN;
- Phòng PC 10 CA tỉnh HG;
- Lưu HS./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Cù Văn Minh